

**BÁO CÁO THAY ĐỔI DANH SÁCH ĐĂNG KÝ
NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

Kính gửi:

- Phòng Nghiệp vụ Y - Dược Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Giám định Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện Công văn số 2187/SYT-QLHN ngày 29/6/2020 của Sở Y tế về việc Quản lý người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Công ty Cổ phần Y Dược Ban Mê xin báo cáo Danh sách đăng ký người hành nghề đến ngày 14/11/2023 như sau:

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** Phòng khám Đa khoa Y Dược Ban Mê thuộc Công ty Cổ phần Y Dược Ban Mê
- Địa chỉ:** Km9 Quốc lộ 14, thôn 1, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** 07h00 – 17h00
- Danh sách nhân sự đang tham gia công tác khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở:**

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. Phòng khám Nội – Cấp cứu							
1	Trần Huy Hồng	002088/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	T2 – T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 – 11h30	Bác sĩ Nội khoa; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và phụ trách phòng khám Nội – Cấp cứu	Không	

2	Nguyễn Hoàng Hưng	0010232/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	T2 - T6, CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 T7: 07h00-11h30 (Điện tim)	Bác sĩ Nội khoa	Không	
3	Đỗ Thị Phương	009858/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	T2 - T7: 7 h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Điều dưỡng	Không	
4	Hoàng Thị Thủy An	009583/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Điều dưỡng	Không	
5	Trần Thị Thanh Hồng	000284/BD-GPHN	Điều dưỡng	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 13h30 - 17h00	Điều dưỡng	Không	

II. Phòng khám Nhi

6	Lưu Thị Hoài	008583/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	T2 – T6: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00	Bác sĩ Nhi khoa; Phụ trách phòng khám Nhi	T7: 13h30 – 17h00 CN: 07h00 – 11h30 tại Phòng khám đa khoa Hữu Thiện Nghĩa Hành – tỉnh Quảng Ngãi	Đăng ký làm bán thời gian tại cơ sở khác từ 23/6/2025
7	Đặng Thị Ngọc Hoan	010016/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	T7 hoặc CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00	Bác sĩ Nhi khoa	Bệnh viện Vùng Tây Nguyên	
8	Lê Từ Tuấn	009475/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	T7 hoặc CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00	Bác sĩ Nhi khoa	Bệnh viện Vùng Tây Nguyên	
9	Lâm Mỹ Linh	010007/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	T7 hoặc CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00	Bác sĩ Nhi khoa	Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột	

IV. Phòng khám Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng

10	Trần Thị Thu Hiền	009664/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Bác sĩ Y học cổ truyền; Phụ trách phòng khám Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng	Không	
11	Trần Thị Diệu Hòa	5044/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 13h30 - 17h00	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không	
12	Nguyễn Duy Anh	003488/HNO-GPHN	Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không	Tăng mới từ ngày 23/6/2025
13	Nguyễn Văn Duy	010166/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2-T6, CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 T7: 7h00 - 11h30	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
14	Phạm Thị Loan	010475/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Điều dưỡng	Không	
15	H' Lya Niê	010841/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
16	Võ Thị Bích Thuận	008318/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2-T6, CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 T7: 7h00 - 11h30	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
17	Lê Văn Quân	016990/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 T7: 7h00 - 11h30	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
18	Nguyễn Công Khoái	016022/NA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

5171
ON
3 PHA
BA
ON M

				CN: 7h00 - 11h30			
19	H Ngăm Byă	001089/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 13h30 - 17h00	Điều dưỡng	Không	
20	Nguyễn Văn Thịnh	020629/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 07h00 - 11h30	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
21	Đinh Văn Quang	011048/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 07h00 - 11h30	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
22	Nguyễn Trần Hoài Thương	009889/ĐL-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ YHDP, y sĩ	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 07h00 - 11h30	Y sĩ đa khoa	Không	
23	Nguyễn Hữu Hạnh	009828/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 07h00 - 11h30	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
24	Lê Đức Lực	019628/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 13h30 - 17h00	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
25	Võ Thị Như Nguyễn	008407/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 07h00 - 11h30	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
26	Nguyễn Thị Diệu	008805/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

7288
GTY
NYDU
NM
THUO

				CN: 13h30 - 17h00			
V. Phòng Chẩn đoán hình ảnh							
27	Phạm Tuấn Sinh	001879/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	T2-T6, CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00; CN: 7h00 - 11h30	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh; Phụ trách phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	
28	Trương Thị Kim Oanh	000663/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	T2, T4 - CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 T3: 7h00 - 11h30	Bác sĩ Siêu âm	Không	
29	Nguyễn Văn Tâm	000671/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chẩn đoán hình ảnh	CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh	Trường Cao đẳng y tế Đắk Lắk	
30	Đinh Duy Phong	001089/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 13h30 - 17h00	Điều dưỡng	Không	
31	H Cặp Niê	000649/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Điều dưỡng	Không	
VI. Phòng Thăm dò chức năng							
32	Lưu Văn Hùng	009665/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	T2 - T6, CN: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 T7: 13h30 - 17h00	Bác sĩ Đa khoa; Phụ trách phòng Thăm dò chức năng	Không	
33	Nguyễn Thị Hương	008264/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Điều dưỡng	Không	
VII. Phòng Xét nghiệm							
34	H' Mai Niê	009727/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00	Cử nhân Xét nghiệm;	Không	

					Phụ trách phòng Xét nghiệm		
35	Nguyễn Thanh Nam	010783/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	CN: 7h00 - 11h30, 13h30 - 17h00	Cử nhân xét nghiệm	Phòng khám đa khoa Medic Đất Việt	
36	Nguyễn Thị Kim Ngân	000564/ĐL-GPHN	Xét nghiệm Y học	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Không	
VIII. Dược – Quầy cấp thuốc							
37	Hà Trần Mỹ Phụng	24009/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 07h00 - 11h30	Dược sĩ	Không	
38	Lê Thị Thu	1117/CCHN-D-SYT-PY	Bán lẻ thuốc	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 7h00 - 11h30	Dược sĩ	Không	
39	Nguyễn Thùy Dung	24043/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	T2 - T7: 7h00 - 11h30; 13h30 - 17h00 CN: 13h30 - 17h00	Dược sĩ	Không	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

BUI PHẠM TUẤN KIỆT